TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 394/2026/DS-PT Ngày: 04 - 6-2026 V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Đặng Minh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2026/TLPT-DS ngày 23 tháng 3 năm 2026, về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 30/2026- DS-ST ngày 05-02-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2026/QĐ-PT ngày 09 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1945; CCCD số 08904501605 cấp ngày 21/9/2022.

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã K, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ Công K, sinh năm 1961; CCCD số 096061005398 cấp ngày 14/8/2021 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã U, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn N là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường H, khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Võ Hoàng L, sinh năm 1987; CCCD số 096087014481 ngày 14/08/2021 (có mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã K, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn B là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, ông Nguyễn Văn B do người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Tại Bản án số 189/2024/DSST ngày 21/10/2024 Tòa án nhân dân huyện U Minh đã chấp nhận yêu cầu của ông B về việc được khai thác cây tràm theo hợp đồng mua bán nhưng ông B phải có nghĩa vụ trả cho ông L 70.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi bản án có hiệu lực thì ông B không yêu cầu thi hành án nhưng tiến hành khai thác và vận chuyển cây tràm trong khi ông B chưa trả tiền cho ông L nên bị ông L ngăn cản không cho ông B vận chuyển 4.300 cây cừ lớn và 1.000 cây cừ nhỏ ra khỏi phần đất của ông L đang quản lý, cho đến nay toàn bộ cây tràm bị mục, không còn giá trị sử dụng. Do đó, ông B khởi kiện yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại tổng số tiền 67.250.000 đồng. Trong đó bao gồm: tiền cây cừ tràm lớn là 4.300 cây x giá 12.500 đồng/cây bằng số tiền 53.450.000 đồng, tiền 1.000 cây cừ tràm nhỏ giá 3.000 đồng/cây bằng số tiền là 3.000.000 đồng. Riêng tiền thuê xáng cuốc và đắp đập tổng cộng là 21.000.000 đồng, ông B yêu cầu ông L mỗi người phải chịu ½ là 10.500.000 đồng.

Tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn yêu cầu ông L bồi thường số tiền cây tràm theo kết luận định giá là 68.987.000 đồng, tiền thuê xáng cuốc là 6.750.000 đồng. Tổng cộng là 75.737.000 đồng.

Bị đơn, ông Võ Hoàng L trình bày: Sau khi Bản án số 189/2024/DSST có hiệu lực pháp luật, ông B không yêu cầu thi hành án, cũng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền 70.000.000 đồng cho ông L theo bản án nhưng ông B tiến hành khai thác và vận chuyển cừ tràm trên phần đất ông L đang quản lý nên ông L ngăn cản không cho ông B vận chuyển cây. Hiện nay, số cây cũng bị hư hỏng không sử dụng được. Do đó, ông L không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông B số tiền 68.987.000 đồng. Riêng tiền thuê xáng cuốc 13.500.000 đồng, ông L đồng ý trả cho ông B 6.750.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 30/2026/DS-ST ngày 05/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với ông Võ Hoàng L về bồi thường thiệt hại số tiền 68.987.000 đồng.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc trả tiền xáng cuốc đất, ông Võ Hoàng L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn B số tiền 6.750.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 06/02/2026, ông Nguyễn Văn B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu sửa án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông

B. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 30/2026/DS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo vì cho rằng bản án sơ thẩm số 189/2024/DSST của Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xác định số cây tràm ông B đã khai thác là tài sản của ông B, ông B được tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán.

[2] Xét nội dung yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn B, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi Bản án số 189/2024/DSST của Tòa án nhân dân huyện U Minh đã có hiệu lực pháp luật thì ông Nguyễn Văn B không yêu cầu thi hành án. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn B tự khai thác cây tràm và chở cừ tràm ra khỏi phần đất do ông Võ Hoàng L đang quản lý nhưng ông Nguyễn Văn B không trả cho ông Võ Hoàng L số tiền 70.000.000 đồng theo quyết định của bản án. Vì vậy, ông Võ Hoàng L ngăn cản không cho ông Nguyễn Văn B chở cây tràm ra khỏi phần đất của ông Võ Hoàng L là lỗi của ông Nguyễn Văn B. Tại giai đoạn này, nếu ông Nguyễn Văn B không yêu cầu thi hành án thì ông Nguyễn Văn B phải tự thỏa thuận với ông Võ Hoàng L để trả tiền theo quyết định bản án. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn B không thi hành phần nghĩa vụ của mình đối với bản án mà tiến hành khai thác cây tràm nên bị đơn ông Võ Hoàng L ngăn cản không cho ông B chở cây là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn B thừa nhận cho đến thời điểm hiện nay, chỉ thoả thuận với ông Võ Hoàng L vào ngày 24/3/2026 tại cơ quan Thi hành án nội dung ông Nguyễn Văn B sẽ nộp 50.000.000 đồng, ông Võ Hoàng L sẽ để cho ông Nguyễn Văn B khai thác cây, ông Võ Hoàng L xác nhận có thoả thuận với ông Nguyễn Văn B và đã nhận số tiền 50.000.000 đồng, ông Nguyễn Văn B đã khai thác cây xong. Cho nên đến thời điểm tháng 3/2026 ông Nguyễn Văn B mới thực hiện việc thoả thuận và giao tiền cho ông Võ Hoàng L nên ông Nguyễn Văn B mới được khai thác và nhận cây. Việc ông Võ Hoàng L ngăn cản ông Nguyễn Văn B không cho đưa cây ra khỏi phần đất của ông Võ Hoàng L dẫn đến số cây bị hư hại không phải lỗi của ông Võ Hoàng L nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn B kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không được hội dồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn B được miễn do người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Nguyễn Văn B. Giữ nguyên

Bản án dân sự sơ thẩm số: 30/2026/DS-ST ngày 05-02-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau.

Căn cứ các Điều 351, 352, 584, 585, 589 Bộ Luật dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với ông Võ Hoàng L về bồi thường thiệt hại số tiền 68.987.000 đồng.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông Võ Hoàng L có nghĩa vụ thanh toán tiền sáng cuốc cho ông Nguyễn Văn B số tiền 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn) .

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành các khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn B được miễn. Ông Võ Hoàng L phải chịu 337.500 đồng (Ba trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm) đồng.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn B được miễn nộp.

3. Các quyết định bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 2 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hà